

Số: **03** /KH-ĐGS

Ninh Bình, ngày **24** tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm 2020-2022

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm 2020-2022”; Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xem xét, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm 2020-2022; khẳng định những kết quả đã đạt được, chỉ rõ những tồn tại hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện. Từ đó, đề xuất các kiến nghị, giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc giám sát phải đánh giá trung thực, chính xác, đầy đủ, khách quan theo quy định của pháp luật về giám sát; đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ; quá trình giám sát không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các đối tượng giám sát.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát

Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm 2020-2022. Cụ thể:

1.1. Việc tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, triển khai thực hiện quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp.

1.2. Tình hình, kết quả thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

1.3. Việc quản lý và sử dụng quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

1.4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; thực hiện kết luận sau thanh tra, kiểm tra; trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có liên quan.

1.5. Công tác phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

1.6. Đánh giá chung, những ưu điểm, hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân, giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

1.7. Những đề xuất, kiến nghị với cấp thẩm quyền.

(Có đề cương báo cáo kèm theo)

2. Đối tượng giám sát

a) Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế; các cơ sở khám chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm y tế thành phố Ninh Bình, Bệnh viện đa khoa huyện Nho Quan.

b) Ủy ban nhân dân các huyện: Gia Viễn, Yên Khánh, Yên Mô và thành phố Tam Điệp.

c) Một số doanh nghiệp sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh: Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh đề xuất để Đoàn giám sát lựa chọn và thông báo đến các đơn vị (danh sách gửi về Đoàn giám sát trước ngày 15/4/2023).

3. Phạm vi giám sát

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2022.

III. PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

Căn cứ quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 và tình hình thực tế, Đoàn giám sát tổ chức hoạt động giám sát cụ thể như sau:

2. Các đơn vị chịu sự giám sát chuẩn bị báo cáo chi tiết theo Kế hoạch, đề cương của Đoàn giám sát và gửi về Đoàn giám sát để làm căn cứ giám sát, tổng hợp kết quả giám sát.

3. Đoàn giám sát nghiên cứu báo cáo, hồ sơ liên quan của các đơn vị; làm việc trực tiếp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nếu thấy chưa rõ, cần tìm hiểu sâu để cung cấp thông tin; thu thập, nghiên cứu các tài liệu của các cơ quan, tổ chức có liên quan đã có kết luận (thanh tra, kiểm tra, kiểm toán...); nắm bắt thông tin, ý kiến của cử tri và nhân dân về nội dung giám sát; tổ chức giám sát trực tiếp tại các đơn vị tại mục 2, phần II.

4. Tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo nghị quyết về nội dung giám sát trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2023.

IV. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

1. Xây dựng Kế hoạch và Đề cương báo cáo: Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tham mưu xây dựng Kế hoạch, đề cương báo cáo gửi về Đoàn giám sát xem xét, ban hành: Hoàn thành trong tháng 3/2023.

2. Đoàn giám sát tổ chức họp, triển khai, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn giám sát: Hoàn thành trong tháng 4/2023.

3. Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát xây dựng Báo cáo, gửi về Đoàn giám sát: Hoàn thành trong tháng 6/2023.

4. Nghiên cứu hồ sơ, báo cáo, tài liệu của các đơn vị liên quan: Hoàn thành trong tháng 7/2023.

5. Tổ chức giám sát, khảo sát tại các đơn vị: Hoàn thành trong tháng 9/2023.

6. Tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả giám sát: Hoàn thành trong tháng 10/2023.

- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh tham mưu giúp Đoàn giám sát tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả giám sát.

- Đoàn giám sát tổ chức họp thông qua dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, trên cơ sở đó hoàn thiện, báo cáo kết quả giám sát với Thường trực HĐND tỉnh.

7. Báo cáo kết quả giám sát theo quy định: Hoàn thành trong tháng 12/2023.

- Đoàn giám sát báo cáo HĐND tỉnh về kết quả giám sát tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2023, HĐND tỉnh.

- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh, các cơ quan liên quan tham mưu, giúp Đoàn giám sát chuẩn bị dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát trình tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2023, HĐND tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát, khảo sát báo cáo bằng văn bản theo đề cương và gửi Đoàn giám sát (qua Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh) *trước ngày 30/6/2023*, đồng thời gửi bản mềm vào địa chỉ email: *hong78vpub@gmail.com*; chuẩn bị tài liệu, hồ sơ, bố trí địa điểm, mời các thành phần có liên quan làm việc với Đoàn giám sát khi Đoàn tiến hành giám sát, khảo sát tại đơn vị.

2. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh, cơ quan có liên quan tham mưu giúp Đoàn giám sát về những vấn đề liên quan đến nội dung giám sát.

3. Các thành viên Đoàn giám sát có trách nhiệm thu thập tài liệu, tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri, nghiên cứu và tham gia đầy đủ hoạt động giám sát của Đoàn giám sát.

4. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tham mưu, giúp Đoàn giám sát thu thập thông tin liên quan đến chuyên đề giám sát, cung cấp tài liệu phục vụ thành viên Đoàn giám sát; đôn đốc các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo theo đề cương giám sát và chuẩn bị các điều kiện phục vụ Đoàn giám sát.

Trên đây là Kế hoạch giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm 2020-2022. Đoàn giám sát đề nghị các tổ chức, cá nhân, cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TP;
- Lưu: VT, P.CTHĐND.

TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN



PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH
Bùi Hoàng Hà



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Đối với Bảo hiểm xã hội tỉnh

(Kèm theo Kế hoạch số **03** /KH-ĐGS ngày **24** tháng 3 năm 2023
của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, đề nghị đơn vị báo cáo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm 2020-2022 với các nội dung chính như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tổng số doanh nghiệp đang sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh. Tổng số người lao động, trong đó:

- Số doanh nghiệp đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế /số doanh nghiệp sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia.

- Số người lao động tại doanh nghiệp đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế /tổng số người lao động thuộc đối tượng phải tham gia (theo Biểu số 1).

2. Số doanh nghiệp, tổng số tiền các doanh nghiệp chậm đóng, nợ bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN và số tiền lãi chậm đóng (theo biểu số 2).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện

- Việc tham mưu, chỉ đạo, ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và tập huấn nghiệp vụ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật (nêu rõ các hình thức, phương pháp, mức độ tuyên truyền).

- Công tác xây dựng kế hoạch chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Sự phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Việc cung cấp thông tin về đóng bảo hiểm xã hội của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai hằng năm.

2. Công tác tiếp nhận hồ sơ và tình hình giải quyết, chi trả chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật: Nêu cụ thể số lượng hồ sơ đã tiếp nhận và giải quyết, trong đó có thống kê số lao động nghỉ việc hưởng chế độ BHXH 1 lần.

3. Việc cấp, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT; việc khai thác, đăng ký, quản lý các đối tượng tham gia và hưởng BHXH, BHYT, BHTN; việc thực hiện xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động.

4. Công tác thu các khoản đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của các tổ chức, cá nhân tham gia.

5. Việc quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật (*phân bổ, sử dụng quỹ, chi dự phòng, chi quản lý; việc thanh, quyết toán kinh phí*).

6. Việc tổ chức ký hợp đồng với các cơ sở khám, chữa bệnh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn, kỹ thuật; kiểm tra, đánh giá việc chỉ định điều trị, sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế, dịch vụ kỹ thuật y tế cho người bệnh; kiểm tra, xác định chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, bảo vệ quyền lợi người tham gia bảo hiểm y tế và chống lạm dụng quỹ bảo hiểm y tế.

7. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

8. Công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Việc phối hợp xử lý các vi phạm; việc công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

9. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách thủ tục hành chính; thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm
2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân
3. Giải pháp

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương
2. Đối với Tỉnh./.

* **Lưu ý:** Mỗi nội dung cần có số liệu cụ thể. Đề cương mang tính chất khái quát, đề nghị BHXH tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế việc thực hiện nhiệm vụ được giao có thể bổ sung phụ lục, biểu bảng và các nội dung khác trong phạm vi, trách nhiệm theo quy định để xây dựng báo cáo bảo đảm chất lượng./.



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Đối với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
(Kèm theo Kế hoạch số: **03/KH-ĐGS** ngày **24** tháng 3 năm 2023
của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, đề nghị đơn vị báo cáo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của ngành giai đoạn 2020-2022 với các nội dung chính như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Báo cáo khái quát về tình hình lao động - việc làm; tiền lương và thu nhập của người lao động; tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn.
2. Những thuận lợi, khó khăn chủ yếu trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.
2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN (nêu rõ các hình thức, phương pháp, mức độ tuyên truyền).
3. Kết quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp
 - Kết quả tham gia: Số doanh nghiệp đã tham gia/số doanh nghiệp thuộc đối tượng tham gia; số người giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc thuộc đối tượng tham gia/số người thuộc diện phải tham gia; số doanh nghiệp chậm đóng/số doanh nghiệp tham gia; số tiền chậm đóng (tỷ lệ).
 - Việc tiếp nhận, thẩm định, giải quyết hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thủ tục và ra quyết định chi trả bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định số lượng lao động tạm thời nghỉ việc đối với doanh nghiệp xin tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất. Kinh phí chi trả, hỗ trợ.
 - Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm; hỗ trợ học nghề; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động, người sử dụng lao động tại doanh nghiệp.
 - Số vụ đình công, lãn công liên quan đến việc giải quyết chế độ trong giai đoạn (nếu có).
 - Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người lao động về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp: Số đối tượng hưởng, số tiền...

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại tố cáo

- Số cuộc kiểm tra, thanh tra do ngành tiến hành và ngành phối hợp với các cơ quan khác qua các năm, nêu cụ thể số doanh nghiệp được kiểm tra, thanh tra; tình hình vi phạm được phát hiện thông qua kiểm tra, thanh tra; các nội dung vi phạm chủ yếu; kết quả xử lý các vi phạm; số tiền thu phạt được.

- Tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Công tác phối hợp với các ngành, đoàn thể, địa phương có liên quan trong triển khai thực hiện các chế độ chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; đối thoại pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đến người lao động, người sử dụng lao động tại các doanh nghiệp và giải quyết tình trạng nợ đóng, chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ưu điểm, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; giải pháp.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (Với Trung ương, với tỉnh)

* **Lưu ý:** Đề cương có tính chất khái quát, đề nghị Sở Lao động, Thương binh và Xã hội căn cứ vào tình hình thực tế việc thực hiện nhiệm vụ được giao có thể bổ sung phụ lục, biểu bảng và các nội dung khác trong phạm vi, trách nhiệm theo quy định để xây dựng báo cáo bảo đảm chất lượng./.

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO****Đối với Sở Y tế**

(Kèm theo Kế hoạch số: **03**/KH-ĐGS ngày **24** tháng 3 năm 2023
của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, đề nghị đơn vị báo cáo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của ngành giai đoạn từ năm 2020 - 2022 với các nội dung chính như sau:

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế.

2. Việc thực hiện các quy định về đăng ký nơi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu; đánh giá số lượng, chất lượng cơ sở ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, trong đó có lao động tại các doanh nghiệp.

3. Việc chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh tổ chức thực hiện khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia bảo hiểm y tế theo quy định

- Đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh, mức độ hài lòng của người bệnh: Về chất lượng khám và điều trị bệnh; việc cung ứng thuốc, vật tư y tế theo quy định; về cơ sở vật chất, dịch vụ kỹ thuật mới.

- Về đội ngũ cán bộ y tế: Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ.

- Việc chuyển tuyến điều trị khám, chữa bệnh; chi phí khám, chữa bệnh BHYT theo tuyến qua từng năm.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế...

4. Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí khám chữa bệnh BHYT; công tác phối hợp chống lạm dụng quỹ BHYT.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Việc phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát quy chế chuyên môn để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và đảm bảo quyền lợi của người lao động tham gia bảo hiểm y tế tại các doanh nghiệp.

- Việc thanh tra, kiểm tra các cơ sở khám chữa bệnh trong sử dụng quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

6. Công tác phối hợp xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế; giải quyết các vướng mắc phát sinh trong việc khám bệnh, chữa bệnh cho người có thẻ bảo hiểm y tế.

7. Đánh giá chung: Ưu điểm, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; giải pháp.

8. Đề xuất, kiến nghị.

* **Lưu ý:** Đề cương có tính chất khái quát, đề nghị Sở Y tế căn cứ vào tình hình thực tế việc thực hiện nhiệm vụ được giao có thể bổ sung phụ lục, biểu bảng và các nội dung khác trong phạm vi, trách nhiệm theo quy định để xây dựng báo cáo bảo đảm chất lượng./.



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Đối với UBND các huyện, thành phố

(Kèm theo Kế hoạch số: 03 /KH-ĐGS ngày 24 tháng 3 năm 2023
của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, đề nghị đơn vị báo cáo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý từ năm 2020-2022 với các nội dung chính như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Tổng số doanh nghiệp đang sử dụng lao động trên địa bàn, quy mô lao động và số doanh nghiệp đã tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế

2. Số lao động tại các doanh nghiệp đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế /tổng số lao động thuộc đối tượng phải tham gia (theo Biểu số 1).

3. Tình hình nợ, chậm đóng tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế (theo Biểu số 2).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc hướng dẫn, tuyên truyền triển khai thực hiện quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

2. Kết quả công tác quản lý nhà nước của UBND cấp huyện trong thực hiện quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:

- Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

- Việc xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch, xét duyệt và trình HĐND huyện (thành phố) hàng năm và tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

- Trong quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Trong thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại tố cáo về thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (nêu rõ số vụ khiếu kiện, khiếu nại; kết quả giải quyết hồ sơ khiếu kiện, khiếu nại).

3. Công tác phối hợp trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Phối hợp xử lý, giải quyết các vụ việc đến đình công, lãn công liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn.

4. Tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm
2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân
3. Giải pháp

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương
2. Đối với Tỉnh./.

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO****Đối với các doanh nghiệp**

(Kèm theo Kế hoạch số: **03** /KH-ĐGS ngày **24** tháng 3 năm 2023
của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)

Đề nghị doanh nghiệp báo cáo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại doanh nghiệp từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2022 với các nội dung chính như sau:

I. Khái quát tình hình của doanh nghiệp

1. Thời gian thành lập, lĩnh vực ngành nghề sản xuất kinh doanh.
2. Tổng số lao động của doanh nghiệp tính đến ngày 31/12/2022. Việc xây dựng thang bảng lương của doanh nghiệp theo Thông tư số 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
3. Kết quả hoạt động của doanh nghiệp thời gian qua; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của đơn vị.

II. Kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động

1. Công tác tổ chức, triển khai thực hiện các quy định pháp luật về chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp tại doanh nghiệp và một số chế độ chính sách đối với người lao động (*chế độ làm thêm giờ, thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi, bảo hộ lao động, chế độ thai sản, nuôi con nhỏ đối với lao động nữ...*).
2. Số lao động được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (*số lượng, tỷ lệ*). Số lao động không được tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (*số lượng, tỷ lệ - nếu có*); nguyên nhân.
3. Tình hình nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của doanh nghiệp hằng năm.
4. Tình hình nợ, chậm đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (nếu có)? Hướng khắc phục của đơn vị.
5. Việc giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.
6. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng và việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, giám sát.

III. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm,
2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân; giải pháp khắc phục.

IV. Đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền (với Trung ương, với tỉnh và các cơ quan khác).

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO****Đối với các cơ sở y tế**

(Kèm theo Kế hoạch số: **03** /KH-ĐGS ngày **24** tháng 3 năm 2023
của Đoàn giám sát HDND tỉnh)

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, đề nghị đơn vị báo cáo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế đối với người lao động tại các doanh nghiệp thuộc phạm vi phụ trách từ năm 2020 đến năm 2022 với các nội dung chính như sau:

I. Tình hình chung

1. Một số nét khái quát về đơn vị.
2. Chỉ tiêu, quy mô giường bệnh, chỉ tiêu khám chữa bệnh bảo hiểm y tế được giao.

II. Kết quả thực hiện

1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động khám, chữa bệnh. Việc cung ứng dịch vụ khám, chữa bệnh cho người tham gia bảo hiểm y tế; đội ngũ y, bác sĩ; thái độ phục vụ, chăm sóc người bệnh, hướng dẫn người bệnh thực hiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

2. Việc tổ chức thực hiện khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia bảo hiểm y tế theo quy định.

- Số lượng người bệnh tham gia khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế qua từng năm (đề nghị có biểu thống kê cụ thể).

- Chất lượng khám, chữa bệnh BHYT (*việc chỉ định thuốc, cấp thuốc trong danh mục bảo hiểm y tế; sử dụng dịch vụ kỹ thuật mới trong khám chữa bệnh; thực hiện việc chuyển tuyến điều trị, chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo tuyến từng năm*).

- Việc thực hiện chế độ bảo hiểm y tế cho người tham gia bảo hiểm y tế (*việc bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế và thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế*).

- Việc xử lý vướng mắc về thủ tục khám chữa bệnh.

3. Hiệu quả quản lý và sử dụng quỹ bảo hiểm y tế.

4. Công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh, thanh toán...

5. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Việc thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước đối với đơn vị.

- Việc kiểm tra và xử lý vi phạm trong khám, chữa bệnh BHYT của đơn vị.

6. Công tác phối hợp với ngành BHXH trong triển khai thực hiện và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong việc khám bệnh, chữa bệnh cho người có thẻ BHYT.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm
2. Tồn tại, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân, giải pháp.

IV. Đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền.

BIỂU SỐ 1

**KẾT QUẢ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ, BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP
TẠI CÁC DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH/HUYỆN TỪ NGÀY 01/01/2020 ĐẾN NGÀY 31/12/2022**

Năm			Năm			
Số doanh nghiệp do tỉnh quản lý						
Tổng số lao động đang hoạt động tại các doanh nghiệp phải đóng BHXH, BHYT, BHTN						
	Đối tượng	Số lượng	Tỷ lệ
	Người lao động đã được tham gia BHXH bắt buộc					
	Người lao động đã được tham gia BHYT					
	Người lao động đã được tham gia BHTN					

BIỂU SỐ 2**TÌNH HÌNH THU VÀ NỢ ĐONG BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ,
BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP TẠI CÁC DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH/HUYỆN TỪ NGÀY 01/01/2020 ĐẾN NGÀY 31/12/2022**

Thời gian	Tổng quỹ BHXH, BHYT, BHTN thu được	Nợ đọng các loại bảo hiểm	Nợ đọng BHXH	Nợ đọng BHYT	Nợ đọng BHTN	Số doanh nghiệp vi phạm về tham gia các loại bảo hiểm
Năm 2020						
Năm 2021						
Năm 2022						